

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ
(Bản tổng hợp)**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.
2. Địa chỉ: tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, TP Hải Phòng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07h-17h T2T3T4T5T6.
(Thời gian làm việc trong ngày theo thông báo của Sở Y tế TP HP số 268/TB-SYT).
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
A. KHỐI HÀNH CHÍNH							
1	Khổng Hữu Cường	000022/ HP-CCHN	Phòng khám Nội tổng hợp; Phòng chẩn trị y học cổ truyền; KCB chuyên khoa bác sĩ gia đình	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Giám đốc bệnh viện		Tăng cường Khoa khám bệnh
2	Đoàn Hải Nam	002288/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Phó giám đốc chuyên môn - Phụ trách chuyên môn BV		Tăng cường Khoa Châm cứu
3	Vũ Hữu Tuyên	008572/ HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 603/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 21/6/2016	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa VLTL- PHCN
4	Đinh Thị Phượng	002278/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa Nội
5	Phạm Thị Thủy	001117/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng; bổ sung khám chữa bệnh bằng YHCT theo QĐ số 1244/QĐ-SYT ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa Khám bệnh

6	Ngô Thị Hiên	002305/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường Khoa Khám bệnh
7	Nguyễn Thị Liên	005668/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa VLTL
8	Hoàng Thị Ngọc	010167/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường khoa Chăm cứu -DS
9	Phạm Thị Huyền	002286/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa Nhi-TB
10	Bùi Thị Thu Hằng	002290/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường khoa Chăm cứu -DS
11	Trần Thị Minh Ngọc	008450/ HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ; Chứng chỉ đào tạo ĐD răng hàm mặt		Tăng cường Khoa Khám bệnh
12	Nguyễn Thị Thu Hằng	002893/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường Khoa Nội
13	Nguyễn Thị Thanh Tâm	008817/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa Khám bệnh
14	Phạm Duy Bình	001074/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Đại học điều dưỡng		Tăng cường Khoa Nội

15	Đào Việt Cường	011350/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng		Tăng cường Khoa Ngoại phụ
----	----------------	----------------	---	---	------------	--	---------------------------

B. KHỐI CHUYÊN MÔN

I. KHOA NỘI (K03)

16	Nguyễn Tiến Dũng	002850/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI	Từ 17h30-20h30	
17	Phạm Viết Duân	002291/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng/ KTV Phục hồi chức năng		
18	Nguyễn Thùy Liên	012869/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
19	Nguyễn Thị Huyền Trang	000201/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
20	Phạm Mạnh Hùng	006094/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
21	Vũ Thị Huyền	000315/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
22	Hoàng Phúc Khánh	000919/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
23	Nguyễn Hồng Thái	011125/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
24	Vũ Đăng Ninh	008809/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
25	Lương Thị Thanh	002255/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ trung học		
26	Phạm Thị Hà	002262/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

ANH
BÊN
HỌC
HÀ

27	Lương Thị Trang	003931/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
28	Đoàn Thị Thu Nga	002852/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV - ngạch ĐD	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng ĐH		Chuyển đổi từ Y sĩ sang điều dưỡng
29	Vũ Thị Tươi	000160/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
30	Nguyễn Văn Mến	010977/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
31	Đoàn Thị Hoa	002250/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
32	Đoàn Thị Tuyết Nhung	002259/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ/KTV Phục hồi chức năng		
33	Trần Thị Hoàng Anh	010146/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
34	Đỗ Hiệp Linh	000486/ HP-GPHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
35	Nguyễn Thị Phương Hào	002238/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
36	Nguyễn Đức Long	001465/ HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

II. KHOA VLTL - PHCN (K31)

37	Phạm Thanh Tùng	003514/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 607/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 21/6/2016	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
38	Đoàn Thị Minh Nguyệt	001309/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
39	Đào Thị Hoa	002273/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
40	Nguyễn Thị Huyền Trang	013305/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
41	Nguyễn Thị Phương Thảo	013008/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
42	Trần Thị Hoa	012871/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
43	Vũ Văn Đô	000275/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
44	Hà Phương Thảo	000270/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
45	Vũ Công Tú	000279/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
46	Nguyễn Thị Thúy	0014146/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Tiến sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
47	Đặng Thị Thu Trang	000134/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
48	Nguyễn Mạnh Đức	013388/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
49	Nguyễn Duy Hương	012387/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

50	Trần Anh Thanh	002247/ HP-CCHN	Thực hiện CM VLTL-Phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV ĐH		
51	Giang Ngọc Tuyền	001096/ TB-GPHN	Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV Y		
52	Đỗ Thị Hạnh	002253/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
53	Nguyễn Thị Trường	002246/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
54	Trần Thị Hương	001647/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
55	Đỗ Thanh Hoàng	011892/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
56	Đồng Thị Thu Hiền	010714/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
57	Vũ Đức Vinh	008766/ HP-CCHN; Số: 841/QĐ- SYT	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y; bổ sung phạm vi hành nghề: KTV Vật lý trị liệu-PHCN theo quyết định số 841/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 4/8/2017	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ; KTV VLTL- PHCN		
58	Nguyễn Thị Thu Trang	003513/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
59	Vũ Thị Hiền	002878/ HP-CCHN	Thực hiện KT VLTL	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV CĐ		

60	Đỗ Thị Tâm	013410/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
61	Ngô Thị Hiền	013411/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
62	Nguyễn Thị Phương Nga	010478/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		

III. KHOA KHÁM BỆNH (K01)

63	Đặng Thị Hương	004716/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
64	Trương Thị Hiền	001059/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
65	Nguyễn Thị Hồng Châu	012537/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
66	Mai Thị Yến	008416/TB-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
67	Đỗ Thị Nga	000127/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
68	Đỗ Minh Hậu	010662/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ	Từ 17h30-20h30	
69	Đoàn Thành Lộc	002005/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
70	Ngô Thị Ánh Tuyết	001741/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng		
71	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	002442/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		

72	Vũ Phương Thảo	002432/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
73	Nguyễn Thu Thủy	002293/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ TH		
74	Phan Thị Phương Trúc	011105/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
75	Nguyễn Quang Huy	000388/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ YHCT		
76	Ngô Thị Kim Cúc	001076/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
77	Phạm Thị Thúy	001238/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
78	Vũ Thị Oanh	002298/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
79	Đoàn Thị Thanh Thanh	011885/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
80	Chu Thị My	011893/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
81	Nguyễn Thị Huyền Trang	009000/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

IV. KHOA NGOẠI (K19)

148	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	001045/ HP-CCHN;	KB, CB CK Răng - Hàm - Mặt; bổ sung khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt theo QĐ số 849/QĐ-SYT ngày 04/8/2017; bổ sung KB, CB chuyên khoa Y học cổ truyền theo QĐ số 1250/QĐ-SYT ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI	Từ 17h30- 20h30	
149	Nguyễn Thị Thanh Loan	006975/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh bằng PHCN	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Được điều chỉnh phạm vi hành nghề theo QĐ số 1855/QĐ- SYT ngày 19/05/2026
150	Trần Thị Thúy Hạnh	002260/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
151	Nguyễn Hà Giang	013009/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
152	Bùi Lê Nhân	000684/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
153	Trần Thị Sen	009382/ TB-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
154	Phạm Hồng Liên	002472/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
155	Bùi Lê Công	002429/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
156	Nguyễn Thị Phượng	033548/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		Giảng viên Nhà trường
157	Phạm Đức Việt	002251/ HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ YHCT		
158	Đặng Thị Diệu Hằng	008808/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		

159	Hoàng Bùi Phương Thảo	010703/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
160	Nguyễn Hữu Tân	002265/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng TH		
161	Trần Thị Ngân	009150/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
162	Thân Thị Thanh Hương	002248/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
163	Nguyễn Thị Xuân Yến	010287/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
164	Hoàng Văn Điều	010156/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
165	Vũ Thị Lan Hương	011422/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
166	Hoàng Thị Hải Hà	011726/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

VIII. KHOA CẬN LÂM SÀNG (K3947)

167	Bùi Bá Tĩnh	000042/HP-CCHN	Phòng Xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân sinh học		
168	Lê Thị Quỳnh Châu	001064/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN kỹ thuật xét nghiệm y học		

82	Phạm Trung Hà	002296/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung KB, CB chuyên khoa Ngoại theo quyết định số 1074/QĐ-SYT ngày 15/9/2017	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT/CKI Ngoại		
83	Đào Thị Duyên	001065/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
84	Đào Quang Hải	012880/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
85	Nguyễn Thị Lệ Quyên	000125/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
86	Vũ Thị Thanh	033283/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
87	Lê Thị Huyền Anh	001074/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
88	Bế Linh Xuân	002422/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
89	Khúc Thị Song Hương	033097/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
90	Bùi Thị Thảo	010959/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
91	Đoàn Thị Linh	002275/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
92	Ngô Thị Hương	011352/ HP-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV ĐH		
93	Vũ Thị Huệ	010582/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

94	Bùi Thái Phong Anh	011890/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
95	Lê Văn Mạnh	011787/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
96	Đoàn Thị Thanh Tâm	006937/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
97	Nguyễn Thị Vân Anh	012486/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
98	Vũ Trọng Nghĩa	013440/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
99	Nguyễn Thị Thanh	001071/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

V. KHOA NHI - TẠP BỆNH (K18)

100	Đinh Tiến Minh	0014314/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI	Từ 17h30-20h30	
101	Nguyễn Đức Tùng	012350/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT	Từ 17h30-20h30	
102	Phạm Thị Minh Phương	002289/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh bằng PHCN	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Được điều chỉnh phạm vi hành nghề theo QĐ số 2272/QĐ-SYT ngày 16/06/2026
103	Vũ Thị Bình	012870/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
104	Phạm Thị Lệ Thủy	000308/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		

105	Nguyễn Thị Thu Hường	012917/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
106	Nguyễn Thúy Hằng	011217/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
107	Nguyễn Minh Tuấn	000903/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
108	Phạm Hồng Ngọc	000539/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Thạc sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
109	Đoàn Thu Huyền	010201/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
110	Tạ Văn Cường	012575/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
111	Cao Hải Đăng	013499/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
112	Phạm Như Hòa	003937/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
113	Đào Vũ Phương Chi	010623/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
114	Đàm Thị Thu Hường	006079/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
115	Nguyễn Xuân Anh	009294/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng đa khoa		

116	Hoàng Thị Thu Phương	002267/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
117	Nguyễn Thị Bích Ngọc	002280/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
118	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	008759/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
119	Đỗ Thị Thúy Nga	010184/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
120	Trần Hùng Mạnh	011302/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
121	Lê Thị Quyên	001684/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
122	Phạm Thị Trang	002292/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng/KTV phục hồi chức năng		

IV. KHOA CHÂM CỨU DƯỠNG SINH (K16)

123	Cao Thanh Phong	002258/ HP-CCHN;	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 1242/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
124	Vũ Thanh Hương	006136/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
125	Vũ Hoàng Việt	010477/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		

126	Nguyễn Phương Oanh	000782/ QNI-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
127	Phạm Thị Minh Phượng	001073/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
128	Vũ Hồng Khánh	002268/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
129	Nguyễn Ngọc Kiên	013292/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
130	Cao Bích Hồng	013294/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
131	Nguyễn Thị Thùy Lê	001088/ HP-GPHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Thạc sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
132	Nguyễn Thế Hùng	001812/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ YHCT		
133	Đào Thị Quỳnh	002423/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
134	Bùi Phương Linh	002418/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
135	Phạm Thùy Linh	013178/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
136	Nguyễn Đức Lợi	009854/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
137	Phạm Thị Ngọc	002270/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
138	Trần Thị Thu Hương	002287/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

TH
VT
CĐ
PT
★

139	Vũ Hải Nam	002264/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y tá/Điều dưỡng		
140	Phạm Thị Phương	008998/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
141	Lê Thu Thủy	011550/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
142	Nguyễn Thị Mai Phương	010316/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
143	Cao Văn Vĩnh	006575/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
144	Đỗ Thị Hải Uyên	011351/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
145	Nguyễn Thị Tươi	010402/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
146	Quản Thị Thu Huế	011186/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
147	Nguyễn Thị Luyến	008997/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		

VII. KHOA NGŨ QUAN (K16.1)

169	Phạm Thị Vân	009999/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
170	Đỗ Thị Thanh Bình	001072/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
171	Bùi Ngọc Linh Chi	010612/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
172	Nguyễn Thị Lý	002685/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
173	Nguyễn Thị Ngọc Anh	010080/ HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Xét nghiệm		
174	Đàm Thị Bích Thảo	009734/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
175	Nguyễn Thị Hương	009149/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
176	Ngô Đức Toàn	002303/ HP-CCHN	Thực hiện CMKT chụp Xquang	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sỹ YHCT/KTV X-quang		
IX. KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN - DINH DƯỠNG (K4345)							
177	Trần Thị Thanh Thủy	003467/ HP-CCHN	Theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng dại học		
178	Đào Thị Thúy Hồng	002281/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng dại học		

179	Đào Thị Tân	002284/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
180	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	012719/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
181	Nguyễn Thị Phương Thanh	002301/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
182	Phạm Thị Hương Trang	002295/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

Tổng: 182 Nhân viên

Hải Phòng, ngày 9. tháng 7 năm 2026



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS: Hồng Hữu Cường

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ
Số: 002395/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **Đoàn Thị Thu Nga**

Ngày, tháng, năm sinh: 19/01/1979

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:
031179012307

Ngày cấp: 10/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức danh chuyên môn: Điều dưỡng

Phạm vi hành nghề: Điều dưỡng

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 19 tháng 5 năm 2031

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực.....*463*.....quyển số.....*0*.....SCT/BS

Ngày 01 -07- 2026

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC



CÔNG CHỨNG VIÊN
Vũ Văn Doanh

Hải Phòng, ngày 19 tháng 5 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Trinh

GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

Số: 002852/HP - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y dược,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **ĐOÀN THỊ THU NGÀ** **CHỨNG NHẬN**
SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Sinh ngày: 19/01/1979

Giấy chứng minh nhân dân số: 081043352 - C5 - 2018

Ngày cấp: 24/06/2009

Nơi cấp: Công an Hải Phòng **Số: 69 Quyển số: 17**
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN BÌNH

Nơi đăng ký hộ khẩu: Số nhà 6/16/37 An Đà, phường

Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Y sỹ YHCT

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo QĐ số 41/2005/

QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV- Ngạch ĐD

Hải Phòng, ngày 30 tháng 11 năm 2013.

GIÁM ĐỐC



CÔNG CHỨNG VIỆN

Phan Trọng Khánh

Vũ Văn Đoàn



ỦY BAN THÀNH PHỐ HÀI PHÒNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2145/QĐ-SYT

Hải Phòng, ngày 31 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định 2819/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, viên chức và lao động hợp đồng tại các đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố Hải Phòng; Quyết định 802/2017/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định quản lý tổ chức bộ máy, viên chức và lao động hợp đồng tại các đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định 2819/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của Giám đốc Sở y tế về việc công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2017;

Căn cứ Công văn số 1742/SNV-CCVC ngày 30/7/2018 về việc phê duyệt kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III;

Theo đề nghị của Bệnh viện Y học cổ truyền tại Công văn số 199/CV-YHCT ngày 13/8/2018 và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với bà Đoàn Thị Thu Nga

Đơn vị công tác: Bệnh viện Y học cổ truyền

Từ chức danh nghề nghiệp: Y sĩ hạng IV, mã số V.08.03.07, bậc 8, hệ số 3.26

Vào chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng III, mã số V.08.05.12, bậc 4, hệ số 3.33 kể từ ngày 01/8/2018.

Thời gian xét nâng bậc lương lần sau được tính kể từ ngày 1/9/2016.

Điều 2. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế, Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền và bà Đoàn Thị Thu Nga căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;

- SNV;

- Lưu: VT, TCCB (5).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



SỞ Y TẾ

Nguyễn Tiên Sơn



SỞ Y TẾ HÀI PHÒNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

Số: 770^B /QĐ - YHCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 10 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều động viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HÀI PHÒNG

Căn cứ vào quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định 62/2022/QĐ – UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định quản lý tổ chức bộ máy, viên chức và lao động hợp đồng tại các đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố Hải Phòng;

Căn cứ nhu cầu công việc tại các khoa, phòng tại Bệnh viện;

Xét đề nghị của Trưởng phòng TCHC Bệnh viện;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều động bà Đoàn Thị Thu Nga, Điều dưỡng hạng III (cử nhân điều dưỡng) khoa Ngoại – Phụ về công tác tại khoa Nội, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.

Điều 2. Ngày 13 tháng 11 năm 2023 bà Đoàn Thị Thu Nga có mặt tại khoa Nội để nhận nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng TCHC, Phòng TCKT, khoa Ngoại – Phụ, khoa Nội và bà Đoàn Thị Thu Nga căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như điều 3;

- Lưu: VT.



BSCKII. Ths Nguyễn Xuân Phụng

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **013232** / HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được ngoài công lập Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THU AN**

Sinh ngày: 18/10/2000

Thẻ căn cước công dân số: 034300011523

Ngày cấp: 19/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú: An Ninh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Văn bằng chuyên môn: Cử nhân Điều dưỡng

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.

Hải Phòng, ngày 26 tháng 07 năm 2023

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

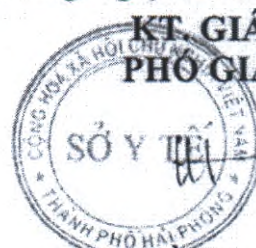
04-12-2023

Số 2144 /CT Quyền số 04
UBND PHƯỜNG LÂM HÀ Q. KIẾN AN HP



PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Việt



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Trinh

Số: 198/QĐ – YHCTHP

Hải Phòng, ngày 06 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Thu An

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng; Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND, ngày 31/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Đơn xin thôi việc của bà Nguyễn Thị Thu An ngày 02/7/2026 và theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt hợp đồng lao động với bà:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu An;

Sinh ngày: 18/10/2000;

Chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng III;

Công tác: Khoa Ngoại - Phụ;

Thời gian chấm dứt hợp đồng làm việc: 06/7/2026.

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Thu An thực hiện bàn giao công việc theo quy định hiện hành. Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng có trách nhiệm thanh toán tiền lương và phụ cấp (nếu có) cho bà Nguyễn Thị Thu An đến hết ngày 30/6/2026.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng Phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều dưỡng, khoa Ngoại - Phụ và bà Nguyễn Thị Thu An căn cứ quyết định thực hiện.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);

- Như điều 3 (để t/h);

- Lưu: VT.



Khổng Hữu Cường

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **012664** / HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được ngoài công lập Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **VŨ VĂN NAM**

Sinh ngày: **03/08/1980**

Thẻ Căn cước công dân số: **031080003268**

Ngày cấp: **28/06/2021**

Nội cấp: **Cục Cảnh sát QLHC về TTXH**

Hộ khẩu thường trú: **Thôn An Bò, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh**

Bảo, thành phố Hải Phòng

Vào bảng chuyên môn: **Bác sỹ y khoa**

Phạm vi hoạt động chuyên môn: **Khám bệnh, chữa bệnh đa**

Bác khoa / HƯỚNG DẪN HÀNH NGHỀ

Ngày: **18-06-2022** **Hải Phòng, ngày 15 tháng 6 năm 2022**

Số: **656** Quyển: **9**
UBND XÃ **Đ. H. VĨNH ĐẢO. TP. HẢI PHÒNG**

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Quỳnh

Trần Quốc Trinh

Số: 188/QĐ – YHCTHP

Hải Phòng, ngày 30 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng; Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND, ngày 31/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Đơn xin chuyển công tác của ông Vũ Văn Nam ngày 15/6/2026;

Căn cứ Quyết định số 2451/QĐ-SYT ngày 29/6/2026 của Sở Y tế về việc chuyển công tác đối với viên chức và theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt hợp đồng lao động với ông:

Họ và tên: Vũ Văn Nam;

Sinh ngày: 03/8/1980;

Chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III;

Công tác: Khoa Khám bệnh;

Thời gian chấm dứt hợp đồng làm việc: 01/7/2026.

Điều 2. Ông Vũ Văn Nam thực hiện bàn giao công việc theo quy định hiện hành. Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng có trách nhiệm thanh toán tiền lương và phụ cấp (nếu có) cho ông Vũ Văn Nam đến hết ngày 30/6/2026.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng Phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều dưỡng, khoa Khám bệnh và ông Vũ Văn Nam căn cứ quyết định thực hiện.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.



Khổng Hữu Cường



UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

Số 002289/HP - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y dược

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **PHẠM THỊ MINH PHƯƠNG**

Sinh ngày: 17/8/1986

Giấy chứng minh nhân dân số: 031457978

Ngày cấp: 15/12/2003

Nơi cấp: Công an Hải Phòng

Đăng ký hộ khẩu tại: Tổ 35 khu 3, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ Y học cổ truyền

Phạm vi hoạt động chuyên môn: KB, CB bằng YHCT

Số: 9073/CT Quyển số: 01. Hải phòng, ngày 30 tháng 9 năm 2013
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG CÔNG MINH

GIÁM ĐỐC



CÔNG CHỨNG VIÊN

Đặng Thị Luân

Phan Trọng Khánh

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Số: 2272 /QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1377/QĐ-SYT ngày 18/07/2025 của Sở Y tế về việc kiện toàn Tổ thư ký xét cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề của Tổ thư ký xét cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh ngày 11/06/2026;

Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề y dược, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh phạm vi hành nghề cho ông/bà:

Họ và tên: **Phạm Thị Minh Phương.**

Ngày, tháng, năm sinh: 17/08/1986.

Số căn cước công dân: 031186010568.

Ngày cấp: 01/09/2021.

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ Y học cổ truyền có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Phục hồi chức năng.

Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 002289/HP-CCHN.

Ngày cấp: 30/09/2013

Nơi cấp: Sở Y tế Hải Phòng.

Phạm vi hành nghề đã cấp: KB, CB bằng YHCT.

Phạm vi hành nghề được điều chỉnh: Bổ sung thêm chuyên khoa Phục hồi chức năng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề y dược, Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y và ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

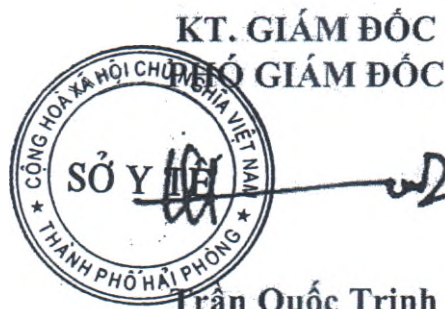
Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, QLHNYD (02).

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực.....*598*.....Quyển số.....*02*.....-SCT/BS

Ngày 07-07-2026



NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Hương Chi

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 250086/CB-ĐHYHN-TTĐT

CHỨNG CHỈ

ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CƠ BẢN

Chứng nhận: Bà **Phạm Thị Minh Phương**
Sinh ngày: 17/08/1986
Đơn vị công tác: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng
Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo chuyên khoa cơ bản: **Phục hồi chức năng cơ bản**
Tổng số tiết học: 1020 (Một nghìn không trăm hai mươi tiết học)
Tổng số tín chỉ: 30 (Ba mươi tín chỉ)
Từ ngày 07 tháng 5 năm 2024 đến ngày 21 tháng 02 năm 2025

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực:10277..... Quyền số:SCT/BS

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025

Ngày 22-05-2026

HIỆU TRƯỞNG

TUO CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG



Nguyễn Hữu Tú

YHN85002353



GIÁM ĐỐC TPVHCC

Phạm Minh Liên



UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

006975/HP - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của phòng Quản lý hành nghề y dược

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH LOAN

Sinh ngày: 15/01/1988

Chứng minh nhân dân số: 031413993

Ngày cấp: 30/07/2008

Nơi cấp: Công an Hải Phòng

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 176 đường Hàng Kênh,
phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ chuyên khoa YHCT

Phạm vi hoạt động chuyên môn: KB, CB bằng YHCT



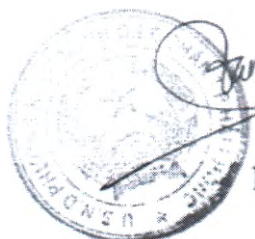
CHỨNG THỰC
SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2015

13-08-2018

Số: 3411/CT-UBND Q.số: 01/...
UBND P. HÀNG KÊNH - Q. LÊ CHÂN - T. P. HẢI PHÒNG

GIÁM ĐỐC



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

NGUYỄN THỊ VÂN ANH

Phạm Thu Xanh

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1377/QĐ-SYT ngày 18/07/2025 của Sở Y tế về việc kiện toàn Tổ thư ký xét cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề của Tổ thư ký xét cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh ngày 18/05/2026;

Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề y dược, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh phạm vi hành nghề cho ông/bà:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh Loan.**

Ngày, tháng, năm sinh: 15/01/1988.

Số căn cước công dân: 031188004889.

Ngày cấp: 16/09/2022.

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ Y học cổ truyền có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Phục hồi chức năng.

Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 006975/HP-CCHN.

Ngày cấp: 15/04/2015

Nơi cấp: Sở Y tế Hải Phòng.

Phạm vi hành nghề đã cấp: KB, CB bằng YHCT.

Phạm vi hành nghề được điều chỉnh: Bổ sung thêm chuyên khoa Phục hồi chức năng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề y dược, Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y và ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Nơi nhận: Số chứng thực 25386. Quyền số: SCT/BS

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, QLHNYD (02). 29-05-2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Trinh

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC



TU. CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC TTPVHCC

Vũ Thị Phương Thảo



BỘ Y TẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Số: 250079/CB-ĐHYHN-TTĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CƠ BẢN

Chứng nhận: Bà **Nguyễn Thị Thanh Loan**

Sinh ngày: 15/01/1988

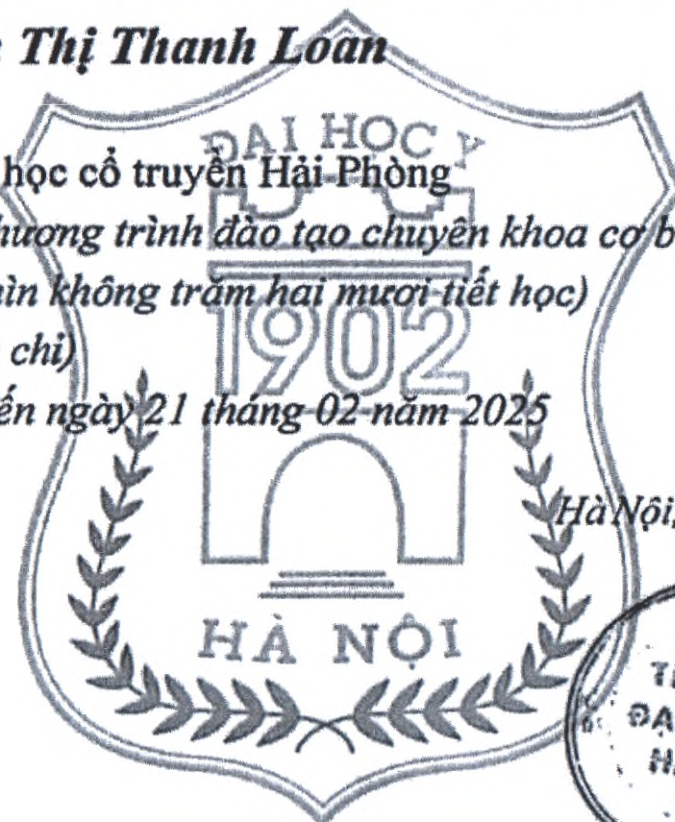
Đơn vị công tác: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo chuyên khoa cơ bản: *Phục hồi chức năng cơ bản*

Tổng số tiết học: 1020 (Một nghìn không trăm hai mươi tiết học)

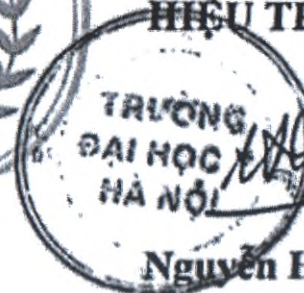
Tổng số tín chỉ: 30 (Ba mươi tín chỉ)

Từ ngày 07 tháng 5 năm 2024 đến ngày 21 tháng 02 năm 2025



Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Tú

YHN85002346